

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST

Ngày 13/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nông Hữu Thái**

Bà Nông Thị Hiệp

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Lộc** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Bà **Phùng Thị Thêu** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn mở phiên tòa C khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/HSST, ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với:

*** Bị cáo:** Họ và tên: **Nguyễn Quyền T** - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 13 tháng 7 năm 1991, tại Bắc Kạn;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đi 2, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Quốc C, sinh năm 1970

Họ và tên mẹ: Lương Thị H, sinh năm 1971;

Đều trú tại: Thôn Đi 2, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo Nguyễn Quyền T đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Những người bị hại:**

1. Chu Văn D, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Chu Văn D:** Bà Nguyễn Phương Bằng – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

3. Hà Văn B, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt).

*** Bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Thành C, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn Đì 2, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chu Văn Ch, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. Nguyễn Quốc C, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn Đì 2, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

3. Hà Thị M, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

4. Mừng Văn T, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn A, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

5. C ty bảo hiểm BSH Thái Nguyên (vắng mặt).

*** Người làm chứng:** Hà Nhân N, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn R, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt).

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/7/2020 Mừng Văn T, sinh năm 1990, trú tại thôn A, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe ô tô BKS 22C - 057.37 xuất phát từ Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang theo hành trình Na Hang (Tuyên Quang) - Chợ Đồn (Bắc Kạn) - TP Bắc Kạn - Thái Nguyên - Hà Nội. Trên xe còn có anh Hoàng Văn T, sinh năm 1981 và anh Chu Văn D,

sinh năm 1994 (đều trú tại: Thôn Nà Pục, xã Đà Vị, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang) đi cùng. Khoảng 02 giờ ngày 21/7/2020 khi đi đến địa phận thành phố Bắc Kạn thì anh TH phát hiện bánh xe (lốp xe) sau bên phụ bị thủng sấm, sau đó Hoàng Văn T gọi cho anh Hà Văn B - Sinh năm 1988, trú tại xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (tạm trú tại: Tổ 7, phường Xuất Hóa, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn) để sửa xe, đến đoạn Km 143 + 600 Quốc lộ 3 thuộc tổ 7, phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã cho xe đỗ lại sát lề đường bên phải hướng Cao Bằng - Hà Nội (trên phần đường dành cho xe thô sơ. Hai bánh xe bên lái nằm trên vạch kẻ đường màu trắng, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Cao Bằng), anh B điều khiển xe ô tô BKS 16L - 6635 đi theo sau và đỗ xe ngược chiều (đầu xe hướng Cao Bằng, đuôi xe hướng Hà Nội) gần sát đuôi xe BKS 22C - 057.37 (xe ô tô của anh B cũng đỗ trên phần đường dành cho xe thô sơ. Hai bánh bên phụ nằm trên vạch kẻ đường màu trắng). Đi cùng với anh B còn có Hà Nhân N, sinh năm 1994, trú tại thôn Roỏng Tùm, xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi đỗ xe anh B bật đèn tín hiệu xi nhan đôi và có để cách đầu xe ô tô BKS 16L - 6635 01 (một) cột phản quang để cảnh báo nguy hiểm cho các phương tiện. Trong lúc anh B và anh Nghiệp sửa xe (vá sấm lốp sau bên phụ xe ô tô BKS 22C - 057.37) anh T và anh Dũng xuống xe xem và soi đèn hộ còn anh TH nằm ngủ ở trên cabin xe ô tô BKS 22C - 057.37. Khi mọi người đang sửa xe thì bất ngờ có chiếc xe ô tô BKS 22C - 017.25 do Nguyễn Quyền T điều khiển hướng Cao Bằng - Hà Nội đi đến và đâm vào phần đầu xe bên phụ của chiếc xe ô tô BKS 16L - 6635 khiến xe ô tô bị đẩy lùi về phía sau và tiếp tục va chạm với xe ô tô BKS 22C - 057.37. Hậu quả làm anh Dũng, anh B, anh T bị thương, 03 xe ô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường bị xáo trộn một phần do quá trình đưa người bị thương đi cấp cứu. Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, hơi xuống dốc hướng Bắc Kạn - Hà Nội. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều có vạch sơn màu trắng đứt đoạn chia đôi làn đường, lòng đường rộng 10m80, phần đường xảy ra tai nạn rộng 3m10, đường không bị che khuất, mặt đường rải nhựa áp phan bằng phẳng, không duy tu cải tạo.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: + Vị trí số 1 là xe ô tô BKS: 16L – 6635;

+ Vị trí số 2 là nhóm dấu vết gồm dấu vết màu nâu đỏ, mảnh nhựa vỡ lót lốp cao su và giẻ lau;

+ Vị trí số 3 là xe ô tô BKS: 22C – 05737;

+ Vị trí số 4 là nhóm dấu vết gồm 02 lốp xe và vành xe;

+ Vị trí số 5 là xe ô tô BKS 22C - 01725.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy cột mốc H6/143 bên trái của đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Hà Nội làm mốc chuẩn; lấy mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Hà Nội làm mép chuẩn.

Tại hiện trường phát hiện:

Tại rìa đường bên phải hướng Bắc Kạn - Hà Nội phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 16L - 6635 dừng đỗ, đầu xe hướng Cao Bằng, đuôi xe hướng Hà Nội, quan sát phía trước đầu xe thấy có một số mảnh nhựa vỡ. Quy định là vị trí số 1. Đo đạc cụ thể như sau: Từ trục trước bên phụ vị trí số 1 đến mốc chuẩn là 16m40 và đến mép chuẩn là 1m20; từ trục sau bên phụ vị trí số 1 đến mốc chuẩn là 14m20 và đến mép chuẩn là 1m30; từ trục sau bên lái vị trí số 1 đến mốc chuẩn là 15m và nằm trên mép chuẩn. Quan sát thấy ô tô dừng đỗ phía trong vạch liền tại mép đường bên phải.

Quan sát tại khu vực đuôi xe vị trí số 1 và khu vực gần bên trái bánh xe bên phụ phía sau vị trí 1 phát hiện nhóm dấu vết gồm dấu vết màu nâu đỏ, mảnh nhựa vỡ, lót lốp cao su và giẻ lau nằm trên mặt đường tập trung trong diện 2m10 x 1m10. Quy định là vị trí số 2. Đo đạc: Từ tâm vị trí số 2 đến mốc chuẩn là 13m và đến mép chuẩn là 1m40.

Gần vị trí số 1 và vị trí số 2 về hướng Hà Nội là xe ô tô biển kiểm soát 22C - 05737 dừng đỗ tại rìa đường, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Cao Bằng. Hai bánh xe bên lái nằm trên vạch liền màu trắng, quy định là vị trí số 3. Đo đạc: Từ trục trước bên lái vị trí số 3 đến mốc chuẩn là 9m84 và đến mép chuẩn là 1m78; Từ trục sau bên lái vị trí số 3 đến mốc chuẩn là 11m20 và đến mép chuẩn là 1m7; Quan sát xe ô tô thấy bánh xe phía sau bên phụ đã bị tháo rời khỏi trục. Từ trục sau bên phụ vị trí số 1 đến trục sau bên lái vị trí số 3 là 4m; Từ trục sau bên lái vị trí số 1 đến trục sau bên phụ vị trí số 3 là 3m80.

Tại khu vực phía bên phải vị trí số 3 phát hiện nhóm dấu vết gồm 02 lốp xe ô tô, vành xe và săm ô tô tập trung trong diện 3m30 x 1m30. Quan sát thấy 01 lốp xe đang được để dựa vào sườn bên phải vị trí số 3. Quy định là vị trí số 4. Đo đạc: Từ tâm vị trí số 4 đến mốc chuẩn là 13m30 và đến mép chuẩn là 70cm.

Mở rộng hiện trường về hướng Cao Bằng khoảng 200m phát hiện xe ô tô BKS 22C - 01725 dừng đỗ tại rìa đường bên phải đường Quốc lộ 3 hướng Hà Nội - Cao Bằng, đầu xe hướng Cao Bằng, đuôi xe hướng Hà Nội quy định là vị trí số 5, tại mặt ngoài của bánh xe phía trước (phần trục) bên phụ phát hiện có dấu vết màu nâu đỏ nhỏ giọt. Đo đạc: Từ trục sau bên phụ vị trí số 5 đến cột mốc H8/143 được dựng trên mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Hà Nội - Cao Bằng là 1m33; Từ trục trước bên phụ vị trí số 5 đến cột mốc H8/143 là 2m80 và đến mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Hà Nội - Cao Bằng là 45cm.

Quan sát tại hiện trường với khoảng cách 5m - 6m về hướng Cao Bằng phát hiện 01 cột tiêu hình nón (cột cảnh báo) bằng nhựa màu cam trắng được

dựng tại khu vực gần giữa lòng đường của làn đường bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 22C – 05737: Tại phần khung sườn xe bên phụ (khung thùng xe) phía trước bánh sau bị móp khung kích thước 25cm x 7cm; Tại cụm đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu phía sau bên lái bị vỡ kích thước 25cm x 5cm.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 16L - 6635: Ốp kim loại phía trước phía trên ốp nhựa bảo vệ lưới tản nhiệt bị móp lõm, bong tróc sơn kích thước 80cm x 50cm; Ốp nhựa bảo vệ phần lưới tản nhiệt tách nước phía trước bị gãy vỡ, biến dạng, bung chốt hãm kích thước 92cm x 20cm; Ba đờ sóc phía trước bị móp lõm, biến dạng chiều hướng từ trước về sau kích thước 160cm x 37cm; Thanh kim loại phía trong ba đờ sóc bị cong gập từ trước về sau; Ốp kim loại phía trước bên phụ dưới chân gương bên phụ bị phồng dòn từ sau về trước; Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phụ phần bên trong của đèn bị vỡ để lộ phần dây dẫn điện; Cánh cửa bên phụ bị kẹt với nắp ốp kim loại phía trước không đóng được cửa; Cánh cửa bên lái không đóng được; Biển kiểm soát phía trước bị cong gập phần đầu bên phụ.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 22C - 01725: Tại phần ốp kim loại phía trước lưới tản nhiệt (nắp capô) bị móp lõm kích thước 70cm x 30cm; Ba đờ sóc phía trước phía dưới phần biển số xe bị móp, lõm, nứt vỡ kích thước 50cm x 7cm; Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phụ bị bung bật vỡ kính bên ngoài kích thước 28cm x 25cm; Xe, tại phần đầu xe có nhiều vết trượt xước, gãy đã cũ.

Ngày 04/8/2020 Cơ quan CSĐT C an thành phố Bắc Kạn trưng cầu giám định an toàn kỹ thuật phương tiện xe ô tô BKS 22C - 017.25. Tại biên bản giám định kỹ thuật ngày 11/8/2020 của Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn kết luận:

1. Tại thời điểm kiểm tra hệ thống an toàn của xe. Hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống đèn, còi đảm bảo an toàn kỹ thuật.

2. Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 21/7/2020 thời hạn Giấy chứng nhận kiểm định ATKT & BVMT phương tiện cơ giới đường bộ số KD – 1755703 còn hiệu lực (có hiệu lực đến hết ngày 20/10/2020)”.
Về người:

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 162/TgT ngày 17/8/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích của **Hoàng Văn T** như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy cung tiếp xương gò má trái; Sẹo phần mềm ở gò má trái.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do

thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 11,73 % (mười một phẩy bảy mươi ba phần trăm) (làm tròn số là 12%)”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 172/TgT ngày 10/9/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích của **Hà Văn B** như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Thủng ruột non vị trí hồi tràng (đã phẫu thuật khâu phục hồi); Sẹo mổ ở đường trắng giữa trên rốn và dưới rốn; Sẹo dẫn lưu vùng bụng bên phải.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 30,85 % (ba mươi phẩy tám mươi năm phần trăm) (làm tròn số là 31%)”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 173/TgT ngày 10/9/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích của **Chu Văn D** như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy xương hàm dưới (đã phẫu thuật nẹp vít cố định xương hàm); Gãy nhu mô phổi thùy giữa, thùy dưới phổi phải và thùy giữa phổi trái; Gãy xương mỏm bả vai phải; Gãy xương sườn 1,2,3,4 bên phải; Sẹo mổ ngực bên phải (mổ nẹp vít xương sườn số 2,3); Sẹo vết thương phạm mềm, sẹo mổ ở cằm trái; Sẹo mổ ở dẫn lưu khoang màng phổi phải; Sẹo mổ ở dẫn lưu khoang màng phổi trái; Sẹo vết thương phạm mềm ở ½ ngoài cung lông mày trái.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 35,83 % (ba mươi năm phẩy tám mươi ba phần trăm) (làm tròn số là 36%)”.

Về tài sản:

Cơ quan điều tra đã trưng cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản ngày 07/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bắc Kạn kết luận:

+ 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu TERACO BKS 22C - 057.37, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Giá trị thiệt hại là 1.500.000,đ (một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn);

+ 01 (Một) xe ô tô tải BKS 22C – 017.25, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Giá trị thiệt hại là 3.850.000,đ (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng chẵn);

+ 01 (Một) xe ô tô BKS 16L - 6635, nhãn hiệu KIA màu sơn xanh, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Giá trị thiệt hại là 4.500.000,đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Quyền T thừa nhận: Sáng ngày 20/7/2020 Nguyễn Quyền T điều khiển xe ô tô BKS 22C - 017.25 từ nhà ở xã Quảng Chu, Chợ Mới, Bắc Kạn lên tỉnh Cao Bằng, cùng đi với T có Nguyễn Thành Long, sinh năm 2003, trú tại Thôn Đì 2, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Khoảng 15 giờ 00 phút T từ Cao Bằng về, đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 21/7/2020 đến Km 143 + 600 Quốc lộ 3 thuộc tổ 7, phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, lấn phần đường nên đã đâm vào phần đầu bên phụ xe ô tô BKS 16L - 6635 đang dừng đỗ tại lề đường bên phải theo chiều đi của T (đầu xe hướng Cao Bằng, đuôi xe hướng Hà Nội) khiến xe ô tô BKS 16L - 6635 bị đẩy lùi về phía sau và tiếp tục va chạm với xe ô tô BKS 22C - 057.37 đang dừng đỗ tại lề đường bên phải theo chiều đi của T (đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Cao Bằng) làm cho một số người đang hộ nhau sửa chữa (thay lốp xe) của xe BKS 22C - 057.37. Hậu quả làm 03 người bị thương; 03 xe ô tô bị hư hỏng.

Lời khai của Nguyễn Quyền T phù hợp với lời khai của Chu Văn D, Hoàng Văn T, Hà Văn B, Mừng Văn T, Hà Nhân N các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Nguyễn Quyền T xác định trong khí thở không có nồng độ cồn. Tại thời điểm xảy ra tai nạn Nguyễn Quyền T có giấy phép lái xe hạng C.

Về vật chứng của vụ án gồm:

Đối với xe ô tô nhãn hiệu TERACO, BKS 22C - 057.37; 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số 1765002; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0143078; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 011224 do phòng CSGT C an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/3/2018 xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho Mừng Văn T.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA màu xanh, BKS 16L – 6635; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số 2327938; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 90236522; 01 (một) cột tiêu hình nón màu cam xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho Hà Văn B.

Đối với các đồ vật, tài sản khác đã tạm giữ, gồm:

- 01 (Một) xe ô tô tải BKS 22C - 017.25 bị hư hỏng do tai nạn giao thông;
- 01 đăng ký xe ô tô số 033157 do phòng CSGT C an thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/11/2007;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT số 1755703 (có giá trị đến ngày 20/10/2020);
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004812 do phòng CSGT C an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/10/2013;
- 01 (Một) giấy phép lái xe số 190124191398 mang tên Nguyễn Quyền T.
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số DK20/0030352.

Về trách nhiệm dân sự:

* Trong quá trình điều tra bị hại Chu Văn D yêu cầu Nguyễn Quyền T bồi thường số tiền 145.803.088,đ (một trăm bốn mươi năm triệu tám trăm linh ba nghìn không trăm tám tám đồng). Tuy nhiên trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa bị hại Chu Văn D thay đổi mức bồi thường và đề nghị chủ phương tiện ông Nguyễn Thành C phải bồi thường cụ thể các khoản sau:

- + Tiền thuê chuyển viện từ bệnh viện Bắc Kạn xuống bệnh viện trung ương Thái Nguyên: 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng); (Không có hoá đơn)
- + Tiền thuê xe đón ra viện từ Thái Nguyên về Đà Vị, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, Tuyên Quang 3.000.000đ (ba triệu đồng) .
- + Bộ nẹp hàm tự tiêu: 15.500.000đ (mười năm triệu, năm trăm nghìn đồng) có hóa đơn;
- + Vít neo: 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng) có hóa đơn;
- + Tiền mua thuốc: 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng);
- + Tiền viện phí: 15.103.088đ (mười lăm triệu, một trăm linh ba nghìn, không trăm tám mươi tám đồng);
- + Tiền bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện từ ngày 21/7/2020 đến ngày 20/8/2020 là 300.000đ x 30 ngày = 9.000.000đ (chín triệu đồng);
- + Tiền bồi thường thu nhập cho người chăm sóc trong thời gian điều trị: 250.000 x 30 = 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng);
- + Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại: 74.500.000đ (bảy mươi tư triệu, năm trăm nghìn đồng);

+ Tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian chờ phục hồi sức khỏe tại nhà để tiếp tục điều trị theo chỉ định của bác sỹ 06 tháng bằng số tiền 54.000.000đ (năm mươi bốn triệu đồng).

Tổng số tiền yêu cầu Nguyễn Thành C phải bồi thường là 186.853.088đ (một trăm tám mươi sáu triệu tám trăm năm ba nghìn không trăm tám tám nghìn đồng)

Quá trình điều tra T đã bồi thường được 7.000.000,đ (bảy triệu đồng), tại phiên tòa T tiếp tục bồi thường được 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho Chu Văn D.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Hoàng Văn T yêu cầu Nguyễn Quyền T bồi thường số tiền 20.000.000,đ (hai mươi triệu đồng) gồm các khoản:

+ Viện phí thuốc men: 10.230.000đ (mười triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) có hóa đơn.

+ Chi phí đi lại, ăn uống, người phục vụ, C không lao động 07 ngày điều trị : 9.770.000đ (chín triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) không có hóa đơn.

Quá trình điều tra T đã bồi thường được 2.000.000,đ (hai triệu đồng) , tại phiên tòa T tiếp tục bồi thường được 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho Hoàng Văn T.

Bị hại Hà Văn B đã được Nguyễn Quyền T bồi thường số tiền 2.000.000,đ (hai triệu đồng). Đến nay anh B không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Đối với xe ô tô BKS 22C – 057.37 của Mừng Văn T cũng bị hư hỏng sau vụ tai nạn giao thông. Tuy nhiên Mừng Văn T không có yêu cầu đề nghị.

Đối với C ty Bảo hiểm BSH Thái Nguyên liên quan đến Giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số DK20/0030352 cấp ngày 20/4/2020. Tại C văn số 59 ngày 10/5/2021 của C ty bảo hiểm BSH Thái Nguyên thể hiện: Theo Thông tư số 22/2016/TT – BTC thì mức bồi thường tối đa về tài sản là 100.000.000,đ (một trăm triệu đồng)/1 vụ và 100.000.000,đ (một trăm triệu đồng)/1 vụ đối với người. Việc chi trả tiền bồi thường trực tiếp cho chủ xe hoặc người được bảo hiểm. Đồng thời tại C văn có nêu C ty Bảo hiểm BSH không tham gia tố tụng.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKSTPBK ngày 09/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Quyền T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều luật có nội dung:

“ 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...;

c, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Quyền T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65/BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quyền T từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 590 và Điều 600, Điều 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc Bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thành C bồi thường cho bị hại: Chu Văn D các khoản chi phí hợp lý bằng số tiền **88.153.088,đ**. Xác nhận bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho anh Dũng trong quá trình điều tra 7.000.000,đ (bảy triệu đồng) và tại phiên tòa 2.000.000,đ (hai triệu đồng).

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Quyền T và Hoàng Văn T về số tiền bồi thường thiệt hại sức khỏe với số tiền là 20.000.000,đ (hai mươi triệu đồng). được trừ 2.000.000,đ (hai triệu đồng) số tiền bị cáo đã bồi thường tại tòa. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 18.000.000đ (mười tám triệu Đồng). Đối với số tiền 2.000.000,đ (hai triệu đồng) bị cáo đã bồi thường trong quá trình điều tra hai bên thỏa thuận không tính trong số tiền 20.000.000đ.

- Về vật chứng của vụ án áp dụng Điều 46/BLHS, và Điều 106/BLTTHS xử lý theo quy định.

- Về án phí phải chịu theo quy định của pháp luật.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Chu Văn D đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 590 và Điều 600, Điều 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc Nguyễn Thành C bồi thường cho bị hại Chu Văn D các khoản thuốc men, viện phí, C không lao động được trong thời gian điều trị, bồi thường tổn hại sức khỏe tổn thất tinh thần bằng một khoản tiền là **186.853.088đ (một trăm tám mươi sáu triệu tám trăm năm ba nghìn không trăm tám tám nghìn đồng).**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ,

ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Về tội danh: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Quyền T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là có căn cứ, phù hợp với các lời khai của người bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng hơn 02 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, Nguyễn Quyền T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 22C - 017.25 đi theo hướng Bắc Kạn - Hà Nội, đến Km 143 + 600 Quốc lộ 3, thuộc tổ 7, phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, mặc dù đây là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, nhưng Nguyễn Quyền T không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, điều khiển xe đi không đúng phần đường, nên đã đâm vào xe ô tô BKS 16L – 6635 của anh Hà Văn B đang đỗ ở phần lề đường bên phải cùng chiều với xe ô tô do T (Bị cáo) điều khiển, khiến xe ô tô Biển kiểm soát 16L-6635 bị đẩy lùi về phía sau và tiếp tục va chạm vào xe ô tô BKS 22C - 057.37 của anh Mừng Văn T điều khiển đang đỗ phía sau xe của anh B để sửa chữa lốp xe. Hậu quả làm 03 người bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 79%, trong đó: anh Chu Văn D bị thương tích 36%, anh Hoàng Văn T bị thương tích 12% và anh Hà Văn B bị thương tích 31%. Ngoài ra còn gây thiệt hại về tài sản đối với xe ô tô biển kiểm soát 22C-5737 do anh Mừng Văn T điều khiển là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) và gây thiệt hại về tài sản đối với xe ô tô biển kiểm soát 16L-6635 do anh Hà Văn B điều khiển là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và xe ô tô biển kiểm soát 22C – 017.25 của anh Nguyễn Thành C là 3.850.000 đồng (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị can là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe và tài sản của người khác.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn truy tố Nguyễn Quyền T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Nguyễn Quyền T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần tiền cho các bị hại; Bị hại Hà Văn B có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, do vậy cần áp dụng Điều 65/ BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là có căn cứ nên được HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại:

* Bị hại Chu Văn D và bố đẻ ông Chu Văn Ch (người được Dững ủy quyền) và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chu Văn D bà Nguyễn Phương Bằng) yêu cầu chủ xe ô tô tải BKS 22C - 017.25 ông Nguyễn Thành C phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Dững số tiền là 186.853.088đ (một trăm tám mươi sáu triệu tám trăm năm ba nghìn không trăm tám tám nghìn đồng).

Hội đồng xét xử thấy các chi phí của bị hại là thực tế tuy nhiên mức yêu cầu là cao. Hội đồng xét xử thấy có cơ sở để chấp nhận các khoản sau:

+ Tiền thuê chuyển viện từ bệnh viện Bắc Kạn xuống bệnh viện trung ương Thái Nguyên: 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng); (Không có hóa đơn)

+ Tiền thuê xe đón ra viện từ Thái Nguyên về Đà Vị, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, Tuyên Quang 3.000.000đ (ba triệu đồng) .

+ Bộ nẹp hàm tự tiêu: 15.500.000đ (mười năm triệu, năm trăm nghìn đồng) có hóa đơn;

+ Vít neo: 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng) có hóa đơn;

+ Tiền mua thuốc: 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng);

+ Tiền viện phí: 15.103.088đ (mười lăm triệu, một trăm linh ba nghìn, không trăm tám mươi tám đồng);

+ Tiền bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện từ ngày 21/7/2020 đến ngày 20/8/2020 là $300.000đ \times 30 \text{ ngày} = 9.000.000đ$ (chín triệu đồng);

+ Tiền bồi thường thu nhập cho người chăm sóc trong thời gian điều trị: $250.000 \times 30 = 7.500.000đ$ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng);

+ Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại: (bằng 20 tháng lương tối thiểu) là 29.800.000đ (hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Cộng các khoản là: 88.153.088đ (tám mươi tám triệu một trăm năm ba không trăm tám tám đồng). Xác nhận bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho anh Dũng trong quá trình điều tra 7.000.000,đ (bảy triệu đồng) và tại phiên tòa 2.000.000,đ (hai triệu đồng). Do vậy Nguyễn Thành C còn phải bồi thường $88.153.088 - 7.000.000đ = 81.153.088đ - 2.000.000đ = 79.153.088$ (bảy chín triệu một trăm năm ba nghìn không trăm tám tám đồng).

* Bị hại Hoàng Văn T và bị cáo Nguyễn Quyền T thỏa thuận: Nguyễn Quyền T bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Hoàng Văn T với số tiền là 20.000.000,đ (hai mươi triệu đồng). Được trừ 2.000.000,đ (hai triệu đồng) số tiền bị cáo đã bồi thường tại tòa. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 18.000.000đ (mười tám triệu Đồng). Đối với số tiền 2.000.000,đ (hai triệu đồng) bị cáo đã đưa cho anh T trong quá trình điều tra hai bên thỏa thuận không tính trong số tiền 20.000.000đ. Việc thỏa thuận của bị cáo và bị hại không trái đạo đức xã hội và phù hợp thực tế nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 48 BLHS và các điều 584, 585, 590, Điều 600, Điều 601 Bộ luật dân sự.

Hội đồng xét xử thấy trong vụ án này bị cáo Nguyễn Quyền T là người trực tiếp gây ra tai nạn, tuy nhiên T là người lao động, làm C (người làm thuê cho Nguyễn Thành C) do vậy theo quy định của điều 600 và 601 BLDS thì chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ (Nguyễn Thành C) phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra cho bị hại Chu Văn D và có quyền yêu cầu Nguyễn Quyền T hoàn trả số tiền mình phải bồi thường trong vụ án dân sự khác.

Ghi nhận sự thỏa thuận việc bồi thường giữa bị cáo T và bị hại Hoàng Văn T.

Đối với bị Hà Văn B đã được bị cáo Nguyễn Quyền T bồi thường số tiền 2.000.000,đ (hai triệu đồng). Đến nay anh B không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chủ xe ô tô BKS 22C – 057.37 Mừng Văn T và xe ô tô nhãn hiệu KIA màu xanh, BKS 16L – 6635 của Hà Văn B và xe BKS 22C – 017.25 của anh Nguyễn Thành C đều bị hư hỏng nhẹ sau vụ tai nạn giao thông. Tuy nhiên Mừng Văn T, Hà Văn B và Nguyễn Thành C quá trình điều tra cũng như tại

phiên tòa không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường được thực hiện theo Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.

[5]. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS năm 2015.

Về vật chứng của vụ án gồm:

Đối với xe ô tô nhãn hiệu TERACO, BKS 22C - 057.37; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số 1765002; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0143078; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 011224 do phòng CSGT C an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/3/2018 xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho Mừng Văn T là đúng quy định.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA màu xanh, BKS 16L – 6635; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số 2327938; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 90236522; 01 (một) cột tiêu hình nón màu cam xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho Hà Văn B là đúng quy định.

Đối với các đồ vật, tài sản đã tạm giữ, gồm:

- 01 (Một) xe ô tô tải BKS 22C - 017.25 bị hư hỏng do tai nạn giao thông;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số 1755703 (có giá trị đến ngày 20/10/2020);
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004812 do phòng CSGT C an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/10/2013;

Cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho đến khi Nguyễn Thành C thanh toán xong các khoản bồi thường cho bị hại Chu Văn D.

- 01 đăng ký xe ô tô số 033157 do phòng CSGT C an thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/11/2007 cần trả lại cho Hà Văn B.

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số DK20/0030352. Cần trả lại cho Nguyễn Thành C.

- 01 (Một) giấy phép lái xe số 190124191398 mang tên Nguyễn Quyền T. Cần trả lại cho Nguyễn Quyền T.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16, ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Quyền T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn dân sự, đồng thời là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nộp C quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quyền T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65/BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quyền T 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật này.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS và các Điều 584, 585, 590 và Điều 600, Điều 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

* Buộc Bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thành C bồi thường cho bị hại Chu Văn D số tiền **88.153.088đ** (được trừ 7.000.000,đ bị cáo T đã tự nguyện bồi thường trong quá trình điều tra và 2.000.000đ bị cáo bồi thường tại tòa) Nguyễn Thành C còn phải bồi thường **88.153.088đ – 7.000.000đ - 2.000.000đ = 79.153.088đ (bảy chín triệu một trăm năm ba nghìn không trăm tám tám đồng).**

* Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Hoàng Văn T và bị cáo Nguyễn Quyền T: Bị cáo Nguyễn Quyền T bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Hoàng Văn T 20.000.000,đ (hai mươi triệu đồng). Được trừ 2.000.000,đ (hai triệu đồng) số tiền bị cáo đã bồi thường tại tòa. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 18.000.000đ (**20.000.000đ – 2.000.000đ = 18.000.000đ mười tám triệu đồng**).

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Nguyễn Thành C có quyền khởi kiện yêu cầu Nguyễn Quyền T hoàn trả số tiền mình phải bồi thường cho bị hại Chu Văn D trong vụ án dân sự khác.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 46/BLHS, và Điều 106/BLTTHS.

Trả lại cho Nguyễn Thành C 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số DK20/0030352.

Trả lại cho Nguyễn Quyền T - 01 (Một) giấy phép lái xe số 190124191398 mang tên Nguyễn Quyền T.

- Trả lại cho Hà Văn B 01 đăng ký xe ô tô số 033157 do phòng CSGT C an thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/11/2007 .

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

- 01 (Một) xe ô tô tải BKS 22C - 017.25

- 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT số 1755703 (có giá trị đến ngày 20/10/2020);

- 01 giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 004812 do phòng CSGT C an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/10/2013;

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan CSĐT C an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn và chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn lập ngày 02/7/2021).

*** Án phí:** Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quyền T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Nguyễn Thành C phải chịu 4.057.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành bản án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử C khai sơ thẩm bị cáo, các bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày

tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSNDTP Bắc Kạn;
- CA thành phố;
- Chi cục THADS TP;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, bị hại;
- Người bảo vệ QLHP của bị hại;
- Người có QLNVLQ.
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ma Quốc Tuấn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Quốc Tuấn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2020/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Ngô Thị Hoanh**

Bà Cà Nguyễn Duyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Dương Thị Tâm** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Nông Thị Diệu** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa C khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/HSST, ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Hải Tính** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Ngày, tháng, năm sinh: 28 tháng 12 năm 2001, tại Bắc Kạn;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ Tổng Nặng, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ và tên cha: Hà Văn Yên, đã chết;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1979;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Hà Hải Tính đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông **Hà Văn Tạ** - trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

***Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Ông Ma Văn Hiền, trú tại: Tổ Tổng Nặng, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt);

*** Người bị hại:**

- Ông **Hoàng Văn Voòng** - Sinh năm 1972, trú tại thôn Bản Làn, xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. (Đã chết).

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Hoàng Thị Thắm, sinh năm 1978, trú tại: thôn Nà Tả, xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Nguyễn Thị Hương** - Sinh năm 1979; Trú tại: Tổ Tổng Nặng, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Hứa Luân Trường, sinh năm 1987, trú tại: Tổ Tổng Nặng, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

2. Hà Văn Luận, sinh năm 1975, trú tại: Tổ Tổng Nặng, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 04/12/2019, bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1979, trú tại tổ Tổng Nặng, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn và ông Hoàng Văn Voòng, sinh năm 1972, trú tại thôn Bản Làn, xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn là người sống chung với bà Hương như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, xảy ra mâu thuẫn. Ông Voòng dùng tay bóp cổ bà Hương trong buồng ngủ, Hà Hải Tính, là con riêng của bà Hương, nghe tiếng kêu của mẹ chạy vào buồng ngủ chứng kiến sự việc nên đã dùng tay đâm vào mặt ông Voòng, sau đó Tính cùng ông Voòng cãi nhau và giằng co, kéo nhau ra ngoài sân. Bà Hương can ngăn kéo Tính vào trong nhà sau đó khoá cửa lại và kêu gọi hàng xóm đến giúp, còn Voòng ra sân lấy một khúc gỗ dài khoảng 1m đập phá cửa nhà. Khi được hàng xóm can ngăn, Tính lên nhà anh Hứa Luân Trường cách đó khoảng 50m ngủ để tránh mặt ông Voòng, khi Tính đi khỏi nhà, ông Voòng liền vào trong nhà đập phá đồ đạc, ném ấm chén, phích nước, bát hương, hoa quả trên bàn thờ ra ngoài sân (Bàn thờ nhỏ thờ bà nội của Tính mới mất khoảng 3 tháng), rồi Voòng đi xuống bếp cầm 01 con dao chém vào chiếc xe máy điện của bà Hương dựng ở trong bếp, đẩy đồ tủ lạnh, đập vỡ bát, đĩa trong chạn. Thấy ông Voòng đập phá đồ đạc trong nhà, bà Hương gọi điện thoại báo C an Phường Huyền Tung biết sự việc. Khi lực lượng C an phường đến nơi thì Voòng đã ra khỏi nhà, lực lượng chức năng tiến hành các hoạt động điều tra tại hiện trường và tìm kiếm Voòng nhưng không thấy. Đến gần 05 giờ 00 phút ngày 5/12/2019, sau khi lực lượng chức năng kết thúc buổi làm việc đi về, Tính và bà Hương vào nhà chốt cửa lại bằng một thanh sắt và dùng thêm dây móc quần áo bằng nhôm buộc lại. Khoảng 05 phút sau thì Tính nghe thấy có tiếng động ở ngoài cửa, nghĩ là ông Voòng quay trở lại có thể gây nguy hiểm cho mình và gia đình, Tính lấy con dao nhọn (Dao gấp) kích thước 20cm x 2,5cm trong chiếc túi cá nhân màu đen của mình bật dao ra để sẵn trên đầu giường ngủ mục đích để dọa nếu ông Voòng có hành vi gây gỗ. Do nhà có lắp camera an ninh nên Tính bật điện thoại để quan sát thì thấy ông Voòng đi ngang qua sân về phía nhà bếp, Tính gọi điện cho ông Hoàng Văn Luận là bảo vệ dân phố Tổng Nặng thông báo là ông Voòng đã quay trở lại. Voòng vào bếp lấy hai con dao chuôi gỗ, 01 con kích thước 42cm x 0,5cm; 01 con kích thước 66cm x 4,5cm rồi đi thẳng đến cửa chính dùng tay giật mạnh cửa làm cửa bung ra hở khoảng 30cm, rồi dùng tay cầm 01 con dao chém một phát vào thanh sắt cài cửa, khiến thanh sắt bị cong, trùng xuống nhưng không rơi xuống đất. Voòng cúi xuống, lách người qua khe hở cánh cửa để vào nhà, lúc đó bà Hương đang ngồi trên giường cùng Tính quan sát camera thấy vậy liền kêu cứu, đồng thời di chuyển về phía cửa, ý định giữ cánh cửa, nhưng lúc này ông Voòng đã chui, lách người vào trong nhà, nhìn thấy bà Hương, ông Voòng liền vung dao lên chém bà Hương một nhát theo hướng từ trên xuống, nhưng bà Hương tránh được nên chỉ

sượt qua vùng đầu. Bà Hoàng sợ quá hét lên, chạy vào buồng ngủ của ông Hà Văn Nhật (Bố chồng bà Hoàng, sinh năm 1945) rồi đứng trên giường quay mặt vào tường la hét, kêu cứu. Thấy ông Voòng giơ dao lên chém mẹ, Tính liền đứng dậy tay trái cầm lấy con dao nhọn để trên đầu giường đi nhanh về phía ông Voòng, khi Tính di chuyển gần đến vị trí ông Voòng đứng, ông Voòng quay người lại bước chân lên giơ dao chém một nhát trúng vào đỉnh đầu của Tính. Tính cúi người, áp sát và dùng tay phải kéo người ông Voòng sát vào người mình, tay trái cầm dao nhọn đâm vào lưng, sườn phải ông Voòng hai đến ba nhát, trong đó có một nhát Tính đâm với lực mạnh, con dao nhọn cắm ngập, thấu vào vị trí mạn sườn phải của ông Voòng. Sau đó Tính đẩy ông Voòng ngã vào hai chiếc xe máy dựng ở trong nhà và tay ông Voòng bỏ rơi 01 con dao tại đây. Tính đề lên người và giữ được tay đang cầm dao của Voòng, khi nghe thấy tiếng Tính và ông Voòng xô sát, bà Hoàng quay trở lại, kêu gọi hàng xóm, đồng thời tước lấy con dao từ tay ông Voòng. Lúc này anh Hứa Luân Trường, sinh năm 1987, là hàng xóm của bà Hoàng đến hộ Tính giữ một tay ông Voòng và vớt con dao nhọn mà Tính đang cầm trên tay vào gầm giường. Ít phút sau lực lượng chức năng có mặt, Tính và ông Voòng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, nhưng do vết thương quá nặng, ông Hoàng Văn Voòng đã chết trên đường đi cấp cứu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, đã tiến hành lập biên bản sự việc, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định. Kết quả khám nghiệm tử thi Hoàng Văn Voòng xác định: Tại thùy gan bên phải tương ứng vết rách da vùng hạ sườn phải có vết rách tổ chức gan, kích thước 2,5cmx 0,1cm, bờ mép gọn, xuyên thấu ra thành sau gan (vết thủng ở mặt sau thùy gan dài 1,2cm). Ngày 04/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Kạn về nguyên nhân chết của Hoàng Văn Voòng. Tại bản kết luận giám định số 36/KTHS-GDPY ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Hoàng Văn Voòng bị sốc không hồi phục do vết thương vùng bụng bên phải xuyên thấu vào thùy gan bên phải gây mất máu cấp tính dẫn đến tử vong.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra tạm giữ 01 camera giám sát của gia đình Nguyễn Thị Hoàng, qua kiểm tra dữ liệu thẻ nhớ, xác định có 02 file dữ liệu có hình ảnh và âm thanh liên quan đến nội dung vụ án.

Ngày 23/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Kạn về tỷ lệ thương tích của Hà Hải Tính. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 12/TgT ngày 25/12/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Bắc Kạn, kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế,

tỷ lệ thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 5,89% (làm tròn số: 6%); vật gây thương tích là vật sắc.

Đối với thiệt hại về tài sản trong vụ án, ngày 25/3/2020, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bắc Kạn định giá, xác định thiệt hại. Tại kết luận định giá tài sản số 01 ngày 12/5/2020, kết luận: Tổng thiệt hại theo yêu cầu định giá là 1.811.000 đồng (Một triệu, tám trăm mười một nghìn đồng).

*** Về bồi thường trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra chị Hoàng Thị Thắm là người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo Hà Hải Tính bồi thường tiền chi phí mai táng tổng số là: 45.000.000đ (Bốn mươi năm triệu đồng). Trong đó:

+ Tiền thuê xe đi Bắc Kạn lấy xác anh Hoàng Văn Vòng về nhà: 02 xe (xe gia đình và xe 115): 2.300.000đ.

+ Tiền mua quan tài: 8.000.000đ.

+ Tiền C thầy làm lễ: 6.000.000đ.

+ Tiền lợn 02 con: 160kg x 80.000đ/kg = 12.800.000đ.

+ Tiền mua gạo tẻ: 100kg x 11.000/kg = 1.100.000đ.

+ Tiền quần áo, vải liệm: 1.000.000đ.

+ Tiền mua thực phẩm trong 02 ngày: 5.000.000đ.

+ Tiền gà: 62kg x 90.000/kg = 5.580.000đ.

+ Tiền vịt 01 con: 2,2 kg x 80.000/kg = 176.000đ.

+ Tiền chè, hoa quả bánh kẹo, rượu làm lễ: 1.244.000đ.

Cộng các khoản là 45.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 33/KSĐT - TA ngày 13/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Hà Hải Tính về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân đối với người đó hoặc đối với người thân thích của người đó, thì bị phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hà Hải Tính phạm tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh".

- Áp dụng khoản 1, Điều 125; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 98 và Điều 101/BLHS năm 2015, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Hà Hải Tính từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Hà Hải Tính bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị Thắm từ 30 đến 40 triệu tiền mai táng phí bị hại Voòng.

- Về vật chứng của vụ án áp dụng Điều 46/BLHS, và Điều 106/BLTTHS xử lý theo quy định.

* Người bào chữa cho bị cáo: Thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hà Hải Tính về tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" là đúng người, đúng tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã tác động gia đình nộp một khoản tiền tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn nhằm khắc phục một phần cho gia đình bị hại cho. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi do vậy đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Hải Tính thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là có căn cứ, phù hợp với các lời khai của người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 00 giờ ngày 4/12/2019 tại gia đình bà Nguyễn Thị Hương, mẹ đẻ Hà Hải Tính ở tổ Tổng Nặng, phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn bà Hương và ông Hoàng Văn Vòng (Sống chung như vợ chồng) xảy ra mâu thuẫn, ông Vòng đã bóp cổ bà Hương, thấy vậy Tính đã vào can ngăn và đâm ông Vòng một hai cái vào đầu, sau đó được mọi người can ngăn nên Tính đã sang nhà anh Hứa Luân Trường để tránh. Lúc này ở nhà Vòng đã đập phá tài sản, đồ đạc trong nhà, ném ấm chén, phích nước, hoa quả và bát hương trên bàn thờ bà nội Hà Hải Tính ra ngoài sân. Sau đó C an phường Huyền Tụng và C an thành phố Bắc Kạn đến lập biên bản, lúc này Vòng bỏ đi đâu không rõ, buổi làm việc kết thúc khoảng gần 05 giờ thì cơ quan chức năng ra về. Sau đó đến khoảng 05 giờ ngày 4/12/2019 Hoàng Văn Vòng cầm 02 con dao chuôi gỗ, 01 con có kích thước 42cm x 0,5cm và 01 con kích thước 66cm x 4,5cm rồi phá cửa chui vào nhà, giơ dao lên chém nhưng bà Hương tránh được, ông Vòng tiếp tục cầm dao đuổi chém bà Hương, lúc này Hà Hải tính lao vào và bị ông Vòng chém 01 nhát trúng đầu gây thương tích 5,89% (tròn số là 6%) cho Hà Hải Tính. Bức xúc trước các hành vi trái pháp luật nêu trên của Hoàng Văn Vòng, Hà Hải Tính đã dùng tay trái cầm con dao gấp đầu nhọn, kích thước 20cm x 2,5cm đâm hai đến ba nhát vào lưng, sườn phải làm cho ông Vòng bị rách tổ chức gan, kích thước 2,5cm x 0,1cm, bờ mép gọn, xuyên thấu ra thành sau gan (Vết thủng ở mặt sau thùy gan dài 1,2cm), gây mất máu cấp tính, dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, hành vi bị cáo thực hiện trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố Hà Hải Tính về tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" quy định tại khoản 1 điều 125 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, có tác động mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Hương tự nguyện nộp 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn để khắc phục, bồi thường một phần hậu quả, bị cáo có ông nội là Hà Văn Nhật tham gia thanh niên xung phong, ông Hà Đức Thuận chồng thứ nhất của bà nội là liệt sỹ và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, hiện bị cáo và gia đình là người thờ cúng liệt sỹ Hà Đức Thuận nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều

51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, do vậy cần áp dụng Điều 65, Điều 98 và Điều 101/ BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại chị Hoàng Thị Thắm yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mai táng phí cho gia đình chị tổng số tiền là 45.000.000đ Hội đồng xét xử thấy các khoản chi phí cho việc cúng tế, lễ bái, ăn uống không được chấp nhận mặc dù đây là chi phí thực tế. Tuy nhiên tại phiên tòa Bị cáo Tính và đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận bị cáo Tính bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của gia đình bị hại, thỏa thuận trên là do hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận và áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Hà Hải Tính phải có trách nhiệm bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị Thắm toàn bộ số tiền trên.

Đối với thiệt hại về tài sản của chị Hương và thiệt hại sức khỏe của Tính do không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường được thực hiện theo Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.

* Về vật chứng: Căn cứ Điều 46/BLHS và Điều 106/BLTTHS; các vật chứng thu giữ gồm:

- 02 con dao chuôi gỗ có kích thước 42 cm x 0.5 cm và 66 cm x 4,5 cm được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu PS1;
 - 01 con dao gấp đầu nhọn, kích thước 20 cm x 2,5 cm được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu PS3;
 - 01 áo sơ mi bám dính máu được niêm phong;
 - 01 bông thấm máu đã được niêm phong ký hiệu A4;
 - 01 áo gió màu xanh xám được niêm phong;
 - 01 túi xách màu đen được niêm phong;
 - 01 thanh kim loại được niêm phong;
 - 02 phích nước 01 màu vàng, 01 màu đỏ đã bị hỏng;
 - Nhiều mảnh sứ (bát, đĩa) bị vỡ được đựng trong túi bóng màu xanh.
- Các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Đối với vật chứng gồm:

- 01 xe mô tô BKS 97F2- 3772;
- 01 phong bì ghi chứng minh thư mang tên Hoàng Văn Voòng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím đã qua sử dụng;

Là tài sản của bị hại Voòng không liên quan đến vụ án cơ quan điều tra C an tỉnh Bắc Kạn đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Hoàng Thị Thắm là đúng quy định của pháp luật.

- 01 áo bông màu hồng có gắn mũ đã qua sử dụng, trên áo có dính máu màu nâu đỏ;
- 01 chiếc Camera an ninh;

Là tài sản của chị Nguyễn Thị Hương không liên quan đến vụ án cơ quan điều tra C an tỉnh Bắc Kạn đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Hoàng Thị Thắm là đúng quy định của pháp luật.

*Đối với vật chứng là 01 chiếc USB lưu giữ dữ liệu, hình ảnh, âm thanh được sao lưu từ thẻ nhớ Camera của gia đình Hà Hải Tính được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 tiếp tục được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

* Án phí: Bị cáo Hà Hải Tính thuộc diện hộ cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn nên xét thấy cần miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Hà Hải Tính phạm tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh".

Áp dụng khoản 1 Điều 125; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, 98, 101/BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hà Hải Tính 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, giao bị cáo cho UBND phường Huyền Tung giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật này.

* **Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Hà Hải Tính phải bồi thường toàn bộ chi phí mai táng cho Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị Thắm 45.000.000đ (Bốn mươi năm triệu đồng). Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) gia đình bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn, theo biên lai số 01996 ngày 23/3/2020, được trừ vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại (45.000.000đ – 500.000đ = 44.500.000đ) Bị cáo Tính còn phải bồi thường 44.500.000 (Bốn mươi bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Vật chứng:** Áp dụng Điều 46/BLHS, và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 con dao chuôi gỗ có kích thước 42 cm x 0.5 cm và 66 cm x 4,5 cm được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu PS1;
- 01 con dao gấp đầu nhọn, kích thước 20 cm x 2,5 cm được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu PS3;
- 01 áo sơ mi bám dính máu được niêm phong;
- 01 bông thấm máu đã được niêm phong ký hiệu A4;
- 01 áo gió màu xanh xám được niêm phong;
- 01 túi xách màu đen được niêm phong;
- 01 thanh kim loại được niêm phong;
- 02 phích nước 01 màu vàng, 01 màu đỏ đã bị hỏng;
- Nhiều mảnh sứ (bát, đĩa) bị vỡ được đựng trong túi bóng màu xanh.

Toàn bộ số vật chứng trên được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2020 giữa C an tỉnh Bắc Kạn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB lưu giữ dữ liệu, hình ảnh, âm thanh được sao lưu từ thẻ nhớ Camera của gia đình Hà Hải Tính được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1.

*** Án phí:** Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành bản án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử C khai sơ thẩm bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, Người đại diện hợp pháp của bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp người bị hại;
- Người cqlnvlq.
- VKS Cấp cao;
- Tòa án Cấp cao;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ma Quốc Tuấn

- Lưu HS.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Quốc Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo (Qua TTG);
- Người bào chữa;
- Người bị hại;
- Người cqlnvlq.
- VKS Cấp cao;
- Tòa án Cấp cao;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Ma Quốc Tuấn

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Quang Huy

Ma Quốc Tuấn

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Vật chứng:** Áp dụng Điều 106/BLTTHS; tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc áo khoác màu nâu có dây đai.
- 01 chiếc quần dài bằng vải màu đen bị rách ống quần bên trái.
- 01 chiếc ghế ngồi mặt ghế làm bằng gỗ ép bọc da màu đỏ, đen hình tròn đã rời khỏi mặt ghế, 04 chân ghế làm bằng sắt, 01 chân ghế đã bị gãy.
- 01 chiếc áo dính máu.
- 01 chiếc bật lửa ga.

*** Án phí:** Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo Nguyễn Văn Cường phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 18.429.700đ (Mười tám triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành bản án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử C khai sơ thẩm bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

- Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh;
 - Phòng hồ sơ CA tỉnh;
 - Cục THADS tỉnh;
 - Trại tạm giam CA tỉnh;
 - Sở Tư pháp tỉnh;
 - Bị cáo (Qua TTG);
 - Người bào chữa;
 - Người bị hại;
 - Người cqlnvlq.
 - VKS Cấp cao;
 - Tòa án Cấp cao;
 - Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ma Quốc Tuấn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN

C HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 54/2021/QĐXXST- HS

TP Bắc Kạn, ngày 30 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ SƠ THẨM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN - TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ vào các điều 45, 255 và 277 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/ TLST - HS ngày 11 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1

Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo:

Nguyễn Quyền T – Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1991 tại Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đi 2, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

Truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Thời gian mở phiên toà vào hồi **07 giờ 30 phút** và **14 giờ 00 phút**, ngày **14 tháng 7 năm 2021**.

Địa điểm mở phiên toà: Hội trường tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Vụ án được xét xử C khai.

Điều 2

1. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Ma Quốc Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nông Hữu Thái** và bà **Nông Thị Hiệp**.

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông **Hứa Đình Hiền** và bà **Hoàng Thị Thu Hiền**.

Thư ký Tòa án: Bà **Đinh Kim Dung**.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: Bà **Phùng Thị Thêu**.

2. Những người tham gia tố tụng:

* **Bị cáo:** Nguyễn Quyền T - Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1991.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đi 2, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Hiện đang tại ngoại tại địa phương).

* **Những người bị hại:**

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- VKS TP 1
- Bị cáo 1
- CATP 1
- Hồ sơ vụ án 1

Ma Quốc Tuấn

